

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH BA
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.

Bản án số : 57 /2017/HSST
Ngày 28/12/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BA, TỈNH PHÚ THỌ
Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà : Bà Trần Thị Lệ Thanh*
- *Các hội thẩm nhân dân :*
 - 1. Bà Phạm Thị Bích Hương**
 - 2. Bà Vương Thị Thu**
- *Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà : Bà Bùi Thị Duyên - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Thanh Ba .*
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba tham gia phiên toà: Ông Đỗ Anh Tú - Kiểm sát viên.*

Ngày 28 tháng 12 năm 2017, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba - tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 61/2017/HSST ngày 30/11/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị T** - Sinh ngày: 11/4/1966.
Nơi đăng ký HKTT: Khu 5, xã V, huyện T, tỉnh P.
Chỗ ở: Khu 5, xã V, huyện T, tỉnh P.
Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không.
Trình độ văn hoá: 07/10. - Nghề nghiệp: Lao động tự do.
Bố : Nguyễn Văn L Đã chết

Mẹ : Nguyễn Thị V Sinh năm: 1935.

Chồng: Phan Thanh H Sinh năm: 1962.

Con: có 02 con, lớn sinh năm: 1987, nhỏ sinh năm: 1989.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/10/2017 đến ngày 18/10/2017. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại khu 5 xã V, huyện T, tỉnh P. ***Hôm nay có mặt tại phiên toà .***

-Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh **Đình Xuân N** sinh năm 1994 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu 2 xã V, huyện T, tỉnh P.

2. Anh **Nguyễn Ngọc D** sinh năm 1988(vắng mặt)

Địa chỉ: Khu 1 xã Đ, huyện T, tỉnh P.

3. Anh **Đặng Đình Sỹ** sinh năm 1995 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu 17 xã Đ, huyện T, tỉnh P.

4. Anh **Hà Quang Tính** sinh năm 1980 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu 5 xã V, huyện T, tỉnh P.

5. Anh **Hà Như L (Đ)** sinh năm 1979 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu 3 xã V, huyện T, tỉnh P.

6. Anh **Nguyễn Văn Thế** sinh năm 1971 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu 3 xã V, huyện T, tỉnh P.

7. Anh **Nguyễn Văn T (T)** sinh năm 1972 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu 5 xã V, huyện T, tỉnh P.

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Thị T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba tỉnh Phú Thọ truy tố về hành vi phạm tội như sau :

Hồi 17 giờ 35 phút ngày 15/10/2017, tại quầy bán hàng tạp hóa thuộc khu 11, xã V, huyện T, tỉnh P, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Ba phối hợp với chính quyền địa phương xã V tiến hành kiểm tra bắt quả tang Nguyễn Thị T, sinh năm 1966, thường trú khu 5, xã V, huyện T là chủ quầy đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán

số lô, đề với Đinh Xuân N, sinh năm 1994, thường trú khu 2, xã V, huyện T và Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1988, thường trú khu 1, xã Đ, huyện T. Vật chứng thu giữ: Tiền ngân hàng Việt Nam: 10.552.000 đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng bên trong lắp sim 0982260xxx; 01 quyển sổ bên trong có 04 trang ghi chữ và số tự nhiên; 02 chiếc bút bi.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị T khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Do bản thân mở quán bán hàng tạp hóa nên Nguyễn Thị T nảy sinh ý định tự đứng ra ghi số lô, số đề của những người có nhu cầu nhằm mục đích thu lời bất chính. Ngày 09/7/2015 T bắt đầu ghi số lô, số đề cho khách đến chơi và trực tiếp ôm bảng sau đó thanh toán cho khách nếu trúng thưởng. Về hình thức và thể lệ tính được thua của đánh bạc dưới hình thức chơi số lô, đề: Lấy kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng hàng ngày làm căn cứ tính trúng thưởng. Đề hai số là kết quả 02 số cuối của giải đặc biệt, tỷ lệ thắng là 1 ăn 70 lần. Đề ba số (ba càng) là kết quả ba số cuối của giải đặc biệt, tỷ lệ thắng là 1 ăn 350 lần. Lô hai số là kết quả 02 số cuối của 27 giải, tỷ lệ thắng là 01 điểm lô = 23.000 đ ăn 80.000 đ. Lô xiên hai là kết quả 02 cặp số cuối của 27 giải, tỷ lệ thắng 01 điểm lô xiên = 10.000 đ ăn 100.000 đ. Lô xiên ba là kết quả 03 cặp số cuối của 27 giải, tỷ lệ thắng 01 điểm lô xiên = 10.000 đ ăn 350.000 đ. Lô xiên bốn là kết quả 04 cặp số cuối của 27 giải, tỷ lệ thắng 01 điểm lô xiên = 10.000 đ ăn 800.000 đ.

Quá trình điều tra xác định:

Ngày 09/10/2017, Nguyễn Thị T đã đánh bạc dưới hình thức bán số lô, đề cho những người đánh bạc gồm:

- Đặng Đình S, sinh năm 1995, thường trú khu 17, xã Đ, huyện T ghi số lô, đề của T với tổng số tiền là: 230.000đ, S đã trả cho T là: 230.000đ, đối chiếu kết quả sổ số trong ngày S không trúng thưởng số lô, đề nào.

- Hà Như L, sinh năm 1979, thường trú khu 3, xã V, huyện T ghi số lô, đề của T với tổng số tiền là: 375.000đ, L đã trả cho T 375.000đ, đối chiếu kết quả sổ số trong ngày L không trúng thưởng số lô, số đề nào.

- Ngoài ra T còn ghi số lô, đề của những người đánh bạc T không biết tên, tuổi, địa chỉ với tổng số tiền là: 1.247.000đ. Đối chiếu kết quả sổ số trong ngày thì có số lô 41 đánh 10 điểm, trúng 01 lần, T phải trả thưởng là 800.000đ; số lô 22 đánh 02 điểm trúng 02 lần, T phải trả thưởng là 320.000đ. Tổng số tiền T trả cho những người trúng thưởng là 1.120.000đ.

Như vậy, tổng số đánh bạc của Nguyễn Thị T ngày 09/10/2017 là: 1.852.000 đ tiền bán số lô, đề + 1.120.000đ tiền trúng thưởng = **2.972.000đ**.

Ngày 10/10/2017, Nguyễn Thị T đã đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, đề cho những người đánh bạc gồm:

- Hà Như L, sinh năm 1979, thường trú khu 3, xã V, huyện T ghi số lô, đề của T với tổng số tiền là: 172.000đ, L đã trả cho T 172.000đ, đối chiếu kết quả sổ số trong ngày L không trúng thưởng số lô, số đề nào.

- Hà Quang T, sinh năm 1980, thường trú khu 5, xã V, huyện T ghi số lô, đề của T với tổng số tiền là: 460.000 đ, T đã trả cho T là: 460.000 đ, đối chiếu kết quả sổ số trong ngày thì có số lô 59 đánh 20 điểm, trúng 01 lần, T phải trả thưởng cho T là 1.600.000đ.

- Ngoài ra T còn ghi số lô, đề của những người đánh bạc T không biết tên, tuổi, địa chỉ với tổng số tiền là: 1.443.000 đồng. Đối chiếu kết quả sổ số trong ngày thì có số đề 71 đánh 20.000đ, trúng trường 1.400.000đ; số lô 54 đánh 05 điểm, trúng 01 lần, T phải trả thưởng là 400.000đ; số lô 42 đánh 05 điểm trúng 01 lần, T phải trả thưởng là 400.000đ; số lô 57 đánh 02 điểm trúng 01 lần, T phải trả thưởng là 160.000đ. Tổng số tiền T trả cho những người trúng thưởng là 6.035.000 đ.

Như vậy, tổng số đánh bạc của Nguyễn Thị T ngày 10/10/2017 là: 2.752.000đ tiền bán số lô, đề + 3.960.000 đ tiền trúng thưởng = **6.035.000 đ**.

Ngày 11/10/2017, Nguyễn Thị T đã đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, đề cho những người đánh bạc gồm:

- Hà Như L, sinh năm 1979, thường trú khu 3, xã V, huyện T ghi số lô, đề của T với tổng số tiền là: 20.000đ, L đã trả cho T 20.000đ, đối chiếu kết quả sổ số trong ngày L không trúng thưởng số lô, số đề nào.

- Ngoài ra T còn ghi số lô, đề của những người đánh bạc T không biết tên, tuổi, địa chỉ với tổng số tiền là: 2.962.000 đ. Đối chiếu kết quả xổ số trong ngày thì có số lô 57 đánh 10 điểm, trúng 01 lần, T phải trả thưởng là 800.000đ; số lô 12 đánh 20 điểm trúng 01 lần, T phải trả thưởng là 1.600.000đ. Tổng số tiền T trả cho những người trúng thưởng là 2.400.000 đồng.

Như vậy, tổng số đánh bạc của Nguyễn Thị T ngày 11/10/2017 là: 2.982.000đ tiền bán số lô, đề + 2.400.000 đ tiền trúng thưởng = **5.382.000đ**.

Ngày 12/10/2017, Nguyễn Thị T đã đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, đề cho những người đánh bạc đều là những người T không quen biết với tổng số tiền là: 3.195.000 đ. Đối chiếu kết quả xổ số trong ngày thì có số đề 04 đánh 10.000đ, trúng thưởng 700.000đ; số lô 10 đánh 10 điểm, trúng 01 lần, T phải trả thưởng là 800.000đ; số lô 81 đánh 10 điểm trúng 01 lần, T phải trả thưởng là 800.000đ; số lô 10 đánh 05 điểm trúng 01 lần, T phải trả thưởng là 400.000đ; số lô 30 đánh 05 điểm trúng 02 lần, T phải trả thưởng là 800.000đ; số lô 83 đánh 20 điểm trúng 02 lần, T phải trả thưởng là 3.200.000đ. Tổng số tiền T trả cho những người trúng thưởng là 6.700.000 đ.

Như vậy, tổng số đánh bạc của Nguyễn Thị T ngày 12/10/2017 là: 3.195.000 đ tiền bán số lô, đề + 6.700.000 đ tiền trúng thưởng = **9.895.000 đ**.

Ngày 13/10/2017, Nguyễn Thị T đã đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, đề cho những người đánh bạc gồm:

- Nguyễn Văn T, sinh năm 1971, thường trú khu 3, xã V, huyện T ghi số lô, đề của T với tổng số tiền là: 100.000 đ, T đã trả cho T 100.000 đ, đối chiếu kết quả xổ số trong ngày T không trúng thưởng số lô, số đề nào.

- Nguyễn Văn T, sinh năm 1972, thường trú khu 5, xã V, huyện T ghi số lô, đề của T với tổng số tiền là: 50.000 đ, T đã trả cho T 50.000 đ, đối chiếu kết quả xổ số trong ngày T không trúng thưởng số lô, số đề nào.

- Hà Quang T, sinh năm 1980, thường trú khu 5, xã V, huyện T ghi số lô, đề của T với tổng số tiền là: 230.000 đ, T đã trả cho T là: 230.000 đ, đối chiếu kết quả xổ số trong ngày T không trúng thưởng số lô, số đề nào.

- Ngoài ra T còn ghi số lô, đề của những người đánh bạc T không biết tên, tuổi, địa chỉ với tổng số tiền là: 3.183.000 đ. Đối chiếu kết quả số số trong ngày thì có số lô 83 đánh 10 điểm, trúng 01 lần, T phải trả thưởng là 800.000đ. Tổng số tiền T trả cho những người trúng thưởng là 800.000 đ.

Như vậy, tổng số đánh bạc của Nguyễn Thị T ngày 13/10/2017 là: 3.563.000 đ tiền bán số lô, đề + 800.000 đ tiền trúng thưởng = **4.363.000 đ**.

Ngày 14/10/2017, Nguyễn Thị T đã đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, đề cho những người đánh bạc gồm:

- Hà Quang T, sinh năm 1980, thường trú khu 5, xã V, huyện T ghi số lô, đề của T với tổng số tiền là: 230.000 đ, T đã trả cho T là: 230.000 đ, đối chiếu kết quả số số trong ngày T không trúng thưởng số lô, số đề nào.

- Ngoài ra T còn ghi số lô, đề của những người đánh bạc T không biết tên, tuổi, địa chỉ với tổng số tiền là: 1.268.000 đ. Đối chiếu kết quả số số trong ngày thì có số đề 72 đánh 10.000đ, trúng trường 700.000đ; số lô 56 đánh 02 điểm, trúng 01 lần, T phải trả thưởng là 160.000đ; số lô 16 đánh 05 điểm trúng 01 lần, T phải trả thưởng là 400.000đ; số lô 84 đánh 05 điểm trúng 01 lần, T phải trả thưởng là 400.000đ. Tổng số tiền T trả cho những người trúng thưởng là 1.660.000 đ.

Như vậy, tổng số đánh bạc của Nguyễn Thị T ngày 14/10/2017 là: 1.498.000 đ tiền bán số lô, đề + 1.660.000 đ tiền trúng thưởng = **3.158.000 đ**.

Trong các ngày đánh bạc như đã nêu trên, Nguyễn Thị T đã nhận và thanh toán toàn bộ số tiền đánh bạc, số tiền trúng thưởng cho những người đánh bạc.

Ngày 15/10/2017, Nguyễn Thị T đã đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, đề cho những người đánh bạc gồm:

- Đặng Đình S, sinh năm 1995, thường trú khu 17, xã Đ, huyện T ghi số lô, đề của T với tổng số tiền là: 165.000 đ, S đã trả cho T là: 165.000 đ.

- Đinh Xuân N, sinh năm 1994, thường trú khu 2, xã V, huyện T ghi số lô, đề của T với tổng số tiền là: 4.100.000 đ, T cho N 50.000đ. Số tiền thực tế N đã trả cho T là: 4.050.000 đ.

- Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1988, thường trú khu 1, xã Đ, huyện T ghi số lô, đề của T với tổng số tiền là: 1.200.000 đ. D đã trả cho T là 1.200.000 đ.

- Ngoài ra T còn ghi số lô, đề của những người đánh bạc T không biết tên, tuổi, địa chỉ với tổng số tiền là: 1.592.000đ. Số tiền thực tế người này đã trả T là 1.592.000đ.

Như vậy, tổng số tiền đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề của Nguyễn Thị T là: **7.057.000** đ. Số tiền thực tế T nhận của những người đánh bạc là: 7.007.000 đ.

Khi Nguyễn Thị T đang ghi số lô, đề cho Đinh Xuân N và Nguyễn Ngọc D thì bị Công an huyện Thanh Ba bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

- Vật chứng gồm: 01 quyển sổ có 04 trang ghi chữ và số tự nhiên được chuyển theo hồ sơ vụ án.

Số tang vật còn lại gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO kèm sim; 02 chiếc bút; Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 15.552.000đ (Trong đó 10.552.000đ thu giữ khi bắt quả tang và 5.000.000đ do Nguyễn Thị T tự nguyện giao nộp) được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Ba chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 59/KSĐT-TA ngày 30/11/2017 của VKSND huyện Thanh Ba đã truy tố Nguyễn Thị T về tội “Đánh bạc” căn cứ khoản 1 điều 248 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay Nguyễn Thị T đã thành khẩn khai nhận hành vi: Trong các ngày 10, 11, 12 và 15 tháng 10 năm 2017, Nguyễn Thị T đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số đề với một số đối tượng đánh bạc nhằm mục đích thu lời bất chính. Tổng số tiền T dùng vào việc đánh bạc được xác định trong các ngày lần lượt là 6.035.000đ; 5.382.000đ; 9.895.000đ và 7.057.000đ.

Nguyễn Thị T thừa nhận hành vi trong các ngày 09, 13, 14 tháng 10 năm 2017 Tuyệt đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số đề nhưng tổng số tiền đánh bạc được xác định dưới 5.000.000đ.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không có lời tranh luận, bào chữa nào khác.

Đại diện viện kiểm sát đề nghị: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1 điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46, điểm g khoản 1 điều

48, điều 30 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt Nguyễn Thị T từ 12 đến 15 triệu đồng; Áp dụng điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, điều 41 Bộ luật hình sự

- Tịch thu để tiêu hủy của Nguyễn Thị T 02 bút bi.

- Tịch thu của Nguyễn Thị T số tiền 22.899.000đ, đã thu được 15.552.000, truy thu của Tuyết 7.849.000đ để xung quỹ Nhà nước.

- Trả lại cho Nguyễn Thị T 01 điện thoại di động kèm sim.

- Tịch thu của Hà Quang T 1.600.000đ để xung quỹ Nhà nước.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát và lời thú nhận của bị cáo, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng.

XÉT THẤY

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và vật chứng thu được của vụ án. Nguyễn Thị T đã thừa nhận hành vi phạm tội như sau: Trong thời gian từ ngày 09 đến ngày 15/10/2017 tại quán bán hàng tạp hóa của Nguyễn Thị T tại khu 11 xã V, T đã đánh bạc bằng hình thức bán số lô, đề cho Đinh Xuân N, Nguyễn Ngọc D, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T, Đặng Đình S, Hà Quang T, Hà Như L và một số người khách không rõ tên tuổi và địa chỉ với tổng số tiền là 38.862.000đ. Cụ thể: Ngày 09/10/2017 T đánh bạc với tổng số tiền là 2.972.000đ; Ngày 10/10/2017 T đánh bạc với tổng số tiền là 6.035.000đ; Ngày 11/10/2017 T đánh bạc với tổng số tiền là 5.382.000đ; Ngày 12/10/2017 T đánh bạc với tổng số tiền là 9.895.000đ; Ngày 13/10/2017 T đánh bạc với tổng số tiền là 4.363.000đ; Ngày 14/10/2017 T đánh bạc với tổng số tiền là 3.158.000đ và ngày 15/10/2017 Tuyết đánh bạc với tổng số tiền là 7.057.000đ. Do đó có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Thị T phạm tội “**Đánh bạc**”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 248 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 điều 248 BLHS quy định:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai

triệu đồng nhưng đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 249 của Bộ luật này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến ba năm ”.

Lời khai của bị cáo đều phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và vật chứng cứ thu được của vụ án, phù hợp với kết quả tranh luận tại phiên tòa.

Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, Hành vi của bị cáo gây nguy hại không lớn cho xã hội được quy định trong Bộ luật hình sự. Cờ bạc là căn nguyên của nhiều tệ nạn xã hội, phá hoại hạnh phúc nhiều gia đình, xâm phạm trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội. gây mất an ninh trật tự địa phương. Do đó vụ án cần phải được đưa ra xét xử kịp thời nhằm giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Xét về nhân thân bị cáo thì thấy :

Bị cáo là người trưởng thành, có năng lực trách nhiệm hình sự, nhưng ham muốn làm giàu bất chính nên đã cố ý thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề cho N, D, S, T, T, T, L và một số người khác. Bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, khi bị bắt giữ đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải, bố mẹ bị cáo là người có công được nên được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46 của Bộ luật hình sự. Bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự do phạm tội nhiều lần. Ngoài lần phạm tội này bị cáo không có hành vi vi phạm pháp luật nào khác. Vì vậy không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần phải xử phạt T bằng hình thức phạt tiền từ 15 đến 18 triệu đồng cũng đủ để răn đe, cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ xung: Khoản 3 điều 248 Bộ luật hình sự quy định: “ Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ ba triệu đồng đến ba mươi triệu đồng”. Bị cáo Nguyễn Thị T có tài sản nhưng là tài sản chung của gia đình, bị cáo không có thu nhập ổn định, hình phạt chính là phạt tiền nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ xung đối với bị cáo là phù hợp.

Về vật chứng của vụ án:

- Đối với số tiền thực tế bị cáo dùng để đánh bạc trong thời gian từ 09/10/2017 đến 15/10/2017 tổng là 22.899.000đ, đã thu được 15.552.000 trong đó có 7.057.000đ là tiền bị cáo mua bán số lô, số đề trong ngày 15/10/2017 và 5.000.000đ bị cáo tự nguyện nộp cho Cơ quan điều tra để khắc phục hậu quả cần tịch thu để sung quỹ nhà nước. Bị cáo đã trả thưởng cho Hà Quang T là 1.600.000đ cần tịch thu của T để xung quỹ Nhà nước. Số tiền bị cáo đánh bạc chưa thu được là 9.242.000đ cần truy thu của bị cáo để xung quỹ nhà nước.

- Vật chứng của vụ án gồm 02 bút bi Thiên L (01 chiếc màu xanh, 01 chiếc màu đen) cần tịch thu để tiêu hủy.

- 01 Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng lắp sim số 0982xxxxxx và số tiền 3.495.000đ thu giữ khi bắt quả tang là tiền bán hàng của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với Đinh Xuân N, Nguyễn Ngọc D, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T, Đặng Đình S, Hà Quang T, Hà Như L là những người đã mua số lô, số đề của T. Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Ba đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với N, D, S, T, L, T, T theo khoản 1 điều 26 Nghị định 167/NĐ-CP là phù hợp.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo T phải chịu theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên :

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “Đánh bạc”.

-Áp dụng khoản 1 điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46, điểm g khoản 1 điều 48, điều 30 Bộ luật hình sự .

Xử phạt : **Nguyễn Thị T 18 (mười tám) triệu đồng.** Bị cáo phải nộp một lần khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 41 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu để tiêu hủy 02 bút bi Thiên Long(01 chiếc màu xanh, 01 chiếc màu đen)

- Tịch thu xung quỹ nhà nước của Nguyễn Thị T số tiền 12.057.000đ (mười hai triệu không trăm năm mươi bảy nghìn đồng) .

- Truy thu của Nguyễn Thị T số tiền 9.242.000đ (chín triệu hai trăm bốn mươi hai nghìn đồng)

- Trả lại cho Nguyễn Thị T 01điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng kèm sim và 3.495.000đ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Truy thu xung quỹ nhà nước của Hà Quang T số tiền 1.600.000đ (một triệu sáu trăm nghìn đồng) .

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 1, 2 điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thị T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có mặt được quyền kháng cáo; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết hợp lệ./.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận :

- VKS huyện, tỉnh
- Thi hành án
- Công an huyện, tỉnh
- Lưu hồ sơ
- Lưu án văn
- Bị cáo
- UBND xã V

Trần Thị Lệ Thanh